

Số: 337/2024/HS-ST

Ngày: 19/7/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Phước

2. Ông Võ Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 324/2024/HSST ngày 21/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2024/QĐXXST-HS ngày 07/7/2024, đối với bị cáo:

Lê Hoàng C; sinh năm: 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện tại: 233HF, tổ B, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân L và bà Trần Thị L1; bị cáo là con cả trong gia đình có hai anh em; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 02 lần; Ngày 09/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đã chấp hành xong, chưa xóa án tích; Ngày 12/8/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đã chấp hành xong, chưa xóa án tích, không xác định tái phạm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/5/2017, Công an phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000375/QĐ-XPVPHC.

- Ngày 05/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 52/QĐ-TA.

- Ngày 14/8/2019, Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 315/QĐ-UBND.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Hộ kinh doanh Thái Mạnh H – Đại diện hộ kinh doanh ông Nguyễn Thái H1, sinh năm 1981; Địa chỉ: L Trung tâm thương mại G, 240-242 K, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Anh T (Theo Giấy ủy quyền số 01/2024/UQ-MNSVN-THAIMANHUNG ngày 01/01/2024)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng C là người không có nghề nghiệp ổn định, có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu xài nên C nảy sinh ý định lấy trộm tài sản người khác đem bán lấy tiền phục vụ mục đích nhu cầu cá nhân. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 21/11/2023, C đi từ nhà của mình đến Trung tâm thương mại G, địa chỉ 2 P, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi lên tầng 2 đến cửa hàng M do ông Thái Mạnh H làm chủ giao cho bà Huỳnh Thị Anh T (sinh năm 2000, trú tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) trông coi. C giả vờ vào mua hàng nhưng khi quan sát thấy bà T không quán sát mình nên C đã lấy 06 chai nước hoa nam nhãn hiệu Miniso loại Energy Of Coolness Eau de Parfum, dung tích 50ml để cất giấu vào lưng quần. Tuy nhiên do không thể cất giấu cùng lúc số lượng nước hoa nói trên nên C đã bỏ lại 02 chai, chỉ lấy đi 04 chai rồi đi ra khỏi cửa hàng thì bị bà T phát hiện nên C bỏ chạy xuống tầng B2 và bị bảo vệ Trung tâm thương mại bắt giữ giao cho Công an phường H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C. Tang vật thu giữ 03 chai nước hoa nhãn hiệu nêu trên, còn lại 01 chai không thu hồi được.

Quá trình làm việc C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên nhưng sau khi tạm cho về chờ xử lý thì C đã bỏ trốn đến ngày 28/3/2024 thì ra đầu thú tại Công an phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nên bị bắt tạm giam đến nay (bút lục 18).

Đối với 02 chai nước hoa C bỏ lại do không thể cất giấu hết được vào lưng quần thấy rằng tài sản này C đã dịch chuyển khỏi vị trí ban đầu nhưng vì nguyên nhân khách quan mà C chưa thực hiện hết hành vi cần thiết để lấy được tài sản nói trên thì bị phát hiện nên C phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đối với 02 chai nước hoa nhãn hiệu nêu trên (bút lục 85, 93, 94, 104, 105).

Kết luận định giá tài sản số: 05-KV3/KLDG-HĐĐGTS, ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: “06

chai nước hoa nam nhãn hiệu Miniso loại Energy Of Coolness Eau de Parfum, dung tích 50ml có tổng giá trị 852.000 đồng”. (bút lục 36)

Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 03 chai nước hoa nam nhãn hiệu Miniso loại Energy Of Coolness Eau de Parfum, dung tích 50ml nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Anh T. Đối với 01 chai nước hoa còn lại không thu hồi được. Ngoài ra không còn đồ vật nào khác.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị hại yêu cầu C bồi thường số tiền 142.000 đồng, C chưa bồi thường. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền nêu trên.

Bản Cáo trạng số 321/CT-VKSTPTĐ ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với kết luận định giá, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo C về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét do bị hại đã không còn yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh Thái Mạnh H có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Xét sự vắng mặt của H2 kinh doanh Thái Mạnh H không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp

luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vào ngày 21/11/2023 tại cửa hàng M, L, tầng 2 Trung tâm thương mại G, địa chỉ 240 – 242 đường P, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Hoàng C có hành vi lén lút lấy trộm 06 chai nước hoa nam nhãn hiệu Miniso loại Energy Of Coolness Eau de Parfum, dung tích 50ml có tổng giá trị 852.000 đồng.

Hành vi của Lê Hoàng C đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hoàng C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung Cáo trạng số 321/CT-VKSTPTĐ ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: Không có.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa xóa án tích nhưng đã được sử dụng trong việc định tội bị cáo nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; sau khi có hành vi phạm pháp mặc dù có hành vi bỏ trốn trong thời gian cho về nhà chờ xử lý vụ việc nhưng đã đầu thú sau khi bị truy nã nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa đề nghị mức án đối với bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã ăn năn hối cải, ân hận về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo để làm rõ nội dung vụ án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, tài sản bị trộm cắp có giá trị nhỏ và đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 chai nước hoa nam nhãn hiệu Miniso loại Energy Of Coolness Eau de Parfum, dung tích 50ml, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố bị hại yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường giá trị 01 chai nước hoa không thu hồi được là 142.000 đồng. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại đã có văn bản đề ngày 15/7/2024 xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền nêu trên nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàng C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng C** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương